

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST

Ngày: 18-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Văn Sơn;

- Bà Trần Thị Lợi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lua - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Hoàng T, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1979 tại tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ, sinh năm: 1938 (chết) và bà Lê Thị Đ1, sinh năm: 1952; bị cáo có vợ tên Lê Thị D, sinh năm: 1985, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Bà Võ Kim L, sinh năm: 1941 (Chết).

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp của bà L:

+ Ông Mai Đức H, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

+ Ông Mai Đức D1, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện D, tỉnh B.

+ Bà Mai Thị Lan V, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn H, huyện A, tỉnh T.

+ Ông Mai Đức S, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

+ Bà Mai Thị Lan T1, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Phường 15, quận B, Thành phố H;

+ Ông Mai Đức T2, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện D, tỉnh B.

- Bà Mai Thị Lan N, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số 216/115, đường số 5, khu phố 2, phường H, quận T, Thành phố H.

+ Ông Mai Đức Đ, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

+ Bà Mai Thị Lam T3, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

+ Bà Mai Thị Lan Y, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Ấp L, xã G, huyện B, tỉnh T.

+ Ông Mai Đức L1, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện D, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H, ông D1, bà V, ông S, bà T1, ông T2, bà N, bà T3, bà Y, ông L1: Ông Mai Đức Đ, sinh năm: 1975 (Xin vắng mặt).

2. Bà Mai Thị Lan N, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Số 216/115, đường số 5, khu phố 12, phường H, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Mai Đức Đ, sinh năm: 1975 (Xin vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P T.

Địa chỉ: Tổ 17, ấp T, xã L, huyện TB, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T4, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Số 39/4 HDK, Phường A, Quận B, Thành phố H.

Chỗ ở hiện tại: Số 50, đường số B, ấp TT, xã H, huyện C, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1960 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 12, khu phố NP, phường NT, Thành phố N, tỉnh T.

2. Ông Nguyễn Tuấn M, sinh năm: 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 216/115, đường số 5, khu phố 12, phường H, quận B, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 25 phút ngày 03/9/2019, Võ Hoàng T điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ mang biển số 70B-021.XX lưu thông trên đường Quốc lộ 22 hướng từ Thành phố H đi tỉnh T, khi đến địa phận thuộc ấp C, xã P, huyện C, T cho xe chuyển sang làn đường thứ hai tính từ dây phân cách ra lề phải và cho xe vượt lên thì gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 59D2-008.XX do bà Mai Thị Lan N, sinh năm: 1972 điều khiển chở theo bà Võ Kim L, sinh năm: 1941 lưu thông cùng chiều phía bên phải. Hậu

quả bà L chết tại hiện trường, bà N bị chấn thương mắt trái, vùng mặt bên trái, rạn nứt gãy sườn bên trái, đứt dây chằng chéo trước, chằng sau gối trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1143/TT.19 ngày 09/10/2019 kết luận: Nguyên nhân chết của bà Võ Kim L do đa chấn thương tiếp xúc và bị chèn ép bởi vật tày gây ra.

Bà Mai Thị Lan N có đơn từ chối giám định thương tật.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do T điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ biển số 70B-021.XX lưu thông không đúng làn đường quy định, cho xe vượt không đảm bảo an toàn khi xe mô tô biển số 59D2-008.XX do bà N điều khiển chở phía sau là bà L lưu thông phía trước bên phải cùng chiều chưa tránh hết về bên phải. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường Quốc lộ 22 hướng từ Thành phố H đi tỉnh T thuộc ấp C, xã P, huyện C, hai phần đường mỗi bên rộng 7,5m, ở giữa có dây phân cách bằng bê tông rộng 01m, áp dụng cho xe lưu thông 02 chiều, đường được trải nhựa bằng phẳng có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, phần đường bên phải (hướng từ Thành phố H đi tỉnh T) được chia làm 03 làn đường bằng các vạch sơn phân tuyến không liên tục màu trắng áp dụng cho xe lưu thông 01 chiều nhất định, làn thứ nhất (tính từ dây phân cách ra lề phải) dành cho xe ô tô lưu thông, làn thứ hai dành cho xe mô tô, ô tô con, ô tô khách dưới 25 chỗ, làn thứ ba dành cho xe mô tô và xe 02-03 bánh, tại giao lộ ngã 3 Quốc lộ 22-đường C trước nơi xảy ra tai nạn lề phải có đặt biển báo giới hạn tốc độ và biển gộp làn đường theo phương tiện.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 59D2-008.XX hiệu Air Blade màu xám đã qua sử dụng của ông Nguyễn Tuấn M, sau tai nạn bị hư hỏng nặng, đã trả cho chủ sở hữu;

- 01 (Một) xe ô tô biển số 70B-021.XX nhãn hiệu Tracomeco màu hồng đã qua sử dụng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P T, đã trả cho chủ sở hữu.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Võ Hoàng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo Võ Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 03/9/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ biển số 70B-021.XX lưu thông trên đường Quốc lộ 22 đoạn ấp C, xã P, huyện C hướng đi tỉnh T, lúc này trên xe có khoảng 16 đến 17 khách, trên đường xe cộ lưu thông trên 03 làn đường tương đối nhiều, bị cáo điều khiển xe qua làn đường thứ 2 tính từ dây phân cách tim đường ra lề phải với vận tốc 50km-60km/giờ, bị cáo có bóp còi xin vượt thì các xe mô tô lưu thông trên làn đường thứ 2 có né sang bên phải, trong đó có 01 xe mô tô của một người phụ nữ điều khiển chở một người phụ nữ phía sau, khi bị cáo bóp còi thì người phụ nữ có cho xe né sang phía bên phải, bị cáo vẫn chạy ở làn đường thứ 2, khi cho xe vượt qua khoảng 15m thì bị cáo nhìn gương chiếu hậu thấy xe mô tô của người phụ nữ trên bị ngã nên cho xe dừng lại, lúc này bị cáo mới biết mình gây ra tai nạn. Trong vụ tai nạn, bị cáo biết xe khách loại 29 chỗ mà bị cáo điều khiển chỉ được lưu thông ở làn đường thứ nhất tính từ dây phân cách ra mép đường bên phải theo chiều xe chạy, còn làn đường thứ hai chỉ dành cho xe ô tô khách từ 25 chỗ trở

xuống, vì muốn chạy nhanh nên bị cáo đã cho xe chuyển sang làn đường thứ hai để vượt và gây ra tai nạn. Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà L 115.000.000đ (Một trăm mười lăm triệu đồng), bồi thường cho bà Mai Thị Lan N 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Kim L và bị hại Mai Thị Lan N là ông Mai Đức Đ có đơn xin vắng mặt, lời khai của ông Đ tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi thể hiện: Ông là con của bà Võ Kim L, ông được sự ủy quyền của các anh chị em trong nhà, gia đình ông đã nhận được số tiền 115.000.000đ (Một trăm mười lăm triệu đồng) do bị cáo T bồi thường do cái chết của mẹ và nhận được số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) do bị cáo T bồi thường cho bà Mai Thị Lan N, gia đình ông cũng như bà N đã có đơn bãi nại và không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo T.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P Tây Ninh - có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn H1 trình bày: Xe ô tô biển số 70B-021.XX là tài sản của Công ty và do tài xế là bị cáo Võ Hoàng T là nhân viên của Công ty trực tiếp điều khiển vào ngày xảy ra tai nạn với bà L và bà N. Công ty đã được nhận lại xe ô tô biển số nêu trên và giấy tờ xe, Công ty không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Tuấn M vắng mặt, lời khai của ông M tại Cơ quan Cảnh sát điều tra thể hiện chiếc xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 59D2-008.XX do ông quản lý và sử dụng hợp pháp, ông đã được nhận lại chiếc xe máy nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Hoàng T mức án từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Võ Hoàng T nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận vì hành vi vượt ẩu của mình gây ra tai nạn làm bà L chết và làm bà N bị thương. Bị cáo là lao động chính của gia đình, vợ bị cáo mới sinh con nên không đi làm, bị cáo mong Hội đồng xét xử xét xử nhẹ để bị cáo có cơ hội lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị cáo Võ Hoàng T có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển số 70B-021.XX lưu thông không đúng phần đường quy định, cho xe vượt không đảm bảo an toàn và chạm với xe máy mang biển số 59D2-008.XX do bà Mai Thị Lan N điều khiển chở phía sau là bà Võ Kim L, hậu quả làm bà L chết tại chỗ và làm bà N bị thương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Võ Hoàng T là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của bà Võ Kim L và làm bà Mai Thị Lan N bị thương. Tai nạn giao thông và những thiệt hại do tai nạn gây ra đang là nỗi lo và vấn đề bức xúc của toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa. Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo là lao động chính duy nhất của gia đình (theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh T), do vậy Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi về việc áp dụng Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đồng thời Hội đồng xét xử xét bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân và nếu không buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, do bị cáo có đủ điều kiện quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Về nghĩa vụ dân sự:

Bị cáo Võ Hoàng T là người có hành vi phạm tội gây thiệt hại đến tính mạng của bà Võ Kim L và làm bị thương bà Mai Thị Lan N. Quá trình điều tra, bị cáo đã thương lượng cùng gia đình các bị hại để bồi thường tổng số tiền 285.000.000đ (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng) và được phía gia đình các bị hại bãi nại. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin vắng mặt và hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P T khai đã nhận lại tài sản là chiếc xe ô tô biển số 70B-021.XX, Công ty không có yêu cầu gì khác, ông Nguyễn Tuấn M cũng đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 59D2-008.XX và cũng không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo Võ Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) buộc bị cáo Võ Hoàng T phải chịu.

3. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

